

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
- Địa chỉ trụ sở chính: 86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, Tp. HCM
- Điện thoại: (84-028) 38 558 410; 1900 1019
- Email: phuhoatan@phuwaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng (chín mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: PJS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	058/NQ-PHT-ĐHĐCĐ	20/04/2023	Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 16 năm 2023 thông qua các vấn đề sau: <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022;2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2023;4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022.5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra hoạt động SXKD năm 2022.6. Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC chính thức là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Phú Hòa Tân (theo như dự thảo Hợp đồng);7. Thống nhất tổng tiền lương kế hoạch năm

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>2023 của người quản lý chuyên trách và tổng thù lao người quản lý không chuyên trách;</p> <p>8. Chấp thuận Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2023 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (theo như dự thảo hợp đồng). Ủy quyền HĐQT thông qua các Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn khi điều khoản Hợp đồng có sự điều chỉnh.</p>

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch	22/4/2019	
2	Dương Văn Hòa	Thành viên Kiêm Giám đốc	01/9/2021	
3	Vương Vũ	Thành viên	12/4/2021	
4	Nguyễn Thanh Sử	Thành viên	14/4/2022	
5	Lê Hoàng Sơn	Thành viên	14/4/2022	
6	Võ Tấn Bảo Quang	Thành viên	14/4/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Lê Thị Thanh Tâm	4/4	100%	
2	Dương Văn Hòa	4/4	100%	
3	Vương Vũ	3/4	75%	Bệnh
4	Nguyễn Thanh Sử	4/4	100%	
5	Lê Hoàng Sơn	4/4	100%	
6	Võ Tấn Bảo Quang	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên nhận được báo cáo và chỉ đạo việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và định hướng thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Định hướng Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành cũng như phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật hiện hành. Từng quý, Ban Giám đốc báo cáo kết quả công việc:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

+ Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

+ Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo và giám sát công tác công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Năm 2023, Ban Điều hành cùng tập thể người lao động Công ty đã nỗ lực, chủ động thực hiện nhiều giải pháp hiệu quả cả về lượng và chất mang lại lợi nhuận cao cho Công ty, nhưng đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị. Với kết quả đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cụ thể:

+ Tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, tài chính đều đạt và vượt kế hoạch đề ra;

+ Tỷ lệ thất thoát nước giảm sâu và bền vững góp phần tăng lợi nhuận: giảm 8,25% từ 13,06% xuống 4,81% trong năm 2023.

+ Tổng doanh thu tăng 9,42% so với kế hoạch cả năm 2023.

+ Lợi nhuận sau thuế tăng 66,18% so với kế hoạch cả năm 2023.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	042/NQ-PHT-HĐQT	02/03/2023	Quyết toán Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2022
2	050/NQ-PHT-HĐQT	28/03/2023	Họp HĐQT quý 1/2023: 1. Thống nhất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; 2. Thống nhất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch tài chính năm 2022; 3. Thống nhất Kế hoạch tài chính năm 2023, Phân phối lợi nhuận năm 2022.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>4. Thống nhất Kế hoạch lao động năm 2023 và Kế hoạch tiền lương người lao động, tiền lương, thù lao người quản lý năm 2023;</p> <p>5. Theo đề xuất của Ban kiểm soát, thống nhất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thông qua (theo như dự thảo Hợp đồng);</p> <p>6. Thông qua Dự thảo Hợp đồng mua bán si nước sạch và bản thỏa thuận với Tổng Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và trình ĐHĐCĐ chấp thuận;</p> <p>7. Thống nhất hồ sơ, tài liệu phục vụ các công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023 vào ngày 20/4/2023.</p>
3	061/NQ-PHT-HĐQT	20/04/2023	Thường hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cho Người quản lý Công ty.
4	069/NQ-PHT-HĐQT	02/08/2023	<p>Hợp HĐQT quý 3/2023:</p> <p>1. Thống nhất kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2023;</p> <p>2. Thống nhất kết quả tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng thực hiện 6 tháng cuối năm 2023;</p> <p>3. Thống nhất việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023;</p> <p>4. Thống nhất và giao cho Giám đốc triển khai thực hiện thí điểm các bước chuẩn bị đầu tư đối với Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2024 theo đúng quy định pháp luật;</p> <p>5. Thống nhất về chủ trương thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị và giao cho Chủ tịch HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty;</p> <p>6. Thống nhất chủ trương chi đột xuất công tác giảm thất thoát nước 6 tháng đầu năm 2023 để ghi nhận nỗ lực của tập thể Ban điều hành và người lao động.</p>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
5	070/NQ-PHT-HĐQT	11/09/2023	Kế hoạch lao động; Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao Công ty năm 2023.
6	079/NQ-PHT-HĐQT	19/12/2023	Họp HĐQT quý 4/2023: 1. Thống nhất kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023, ước thực hiện năm 2023 và phương hướng thực hiện cuối năm; 2. Thống nhất kết quả tài chính 10 tháng đầu năm 2023 và ước thực hiện năm 2023; 3. Thống nhất thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2022 (niên độ năm 2021): thanh toán 11.136.844.970 đồng tiền mua sỉ nước sạch cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> • Số tiền mua sỉ nước sạch phải trả cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn giai đoạn Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Cổ phần (01/02/2007): 2.926.296.194 đồng; • Số tiền mua sỉ nước sạch phải trả cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn giai đoạn Công ty mua sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng (kể từ tháng 01/2015): 8.210.548.776 đồng (với đơn giá: 6.444,20 đồng/m³). 4. Thống nhất việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 (lần 2).

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng Ban	17/4/2017		Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán
2	Lê Trọng Thành	Thành viên	17/4/2017		Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán
3	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	17/4/2017		Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức các phiên họp để thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty; Thông qua tài liệu trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023. Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp theo Thư mời của Hội đồng Quản trị Công ty.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỉ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Minh Đạt	4/4	100%	100%	
2	Lê Trọng Thành	4/4	100%	100%	
3	Phạm Thị Phương Linh	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được phân công, thay mặt cổ đông giám sát hoạt động tài chính, sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu như sau:

- Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quy chế hoạt động của HĐQT.
- Kiểm tra, giám sát Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT và công tác điều hành SXKD.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Giám sát, thẩm định, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty. Tham gia và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của HĐQT về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các nội dung kế hoạch kiểm tra, giám sát và phối hợp trong suốt quá trình triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.
- Ban Điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không có.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên BĐH	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Dương Văn Hòa	13/4/1976	Kỹ sư Đô thị chuyên ngành Cấp thoát nước Cao cấp chính trị	01/9/2021	
2	Trần Công Lễ	16/10/1969	Cử nhân Luật	01/8/2021	
3	Bùi Đức Sinh	01/01/1975	Kỹ sư xây dựng	10/4/2017	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên BĐH	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Dương Thị Mỹ Quý	11/8/1977	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	10/4/2012	

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty. Trong năm 2023:

1. Danh sách các thành viên đã tham gia chương trình tập huấn tuyên truyền vào tháng 07/2023 do Đại diện Văn phòng UBCKNN tại Tp. Hồ Chí Minh tổ chức với nội dung “Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán đối với công ty đại chúng”:

- Lê Thị Thanh Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Nguyễn Minh Đạt – Trưởng Ban kiểm soát.
- Trần Thị Thanh Nga – Người phụ trách quản trị công ty.
- Nguyễn Thành Tính – Thư ký

2. Danh sách các thành viên đã tham gia Hội thảo quản trị Công ty vào tháng 11/2023 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức:

- Lê Thị Thanh Tâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Dương Văn Hòa – TV HĐQT kiêm Giám đốc.
- Nguyễn Minh Đạt – Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Dương Thị Mỹ Quý – Kế toán trưởng

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch HĐQT	0	0	Người nội bộ
1.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức cử bà Lê Thị Thanh Tâm làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
2	Dương Văn Hòa	TV HĐQT & GD	0	0	Người nội bộ
2.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức cử ông Dương Văn Hòa làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
3	Nguyễn Thanh Sử	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
3.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Nguyễn Thanh Sử là Phó Tổng Giám đốc và được cử làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
3.2	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa		0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Thanh Sử là Thành viên HĐQT
4	Lê Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
4.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Lê Hoàng Sơn là Phó Chánh Văn phòng và được cử làm người đại diện phần vốn góp tại PJS với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
5	Vương Vũ	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
5.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ - nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Vương Vũ là Chánh Văn phòng Đảng ủy và được cử làm người đại diện phần vốn góp tại PJS với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
6	Võ Tấn Bảo Quang	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
6.1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á		900.000	10,00	Cổ đông lớn nắm giữ 10% vốn điều lệ; là tổ chức mà ông Võ Tấn Bảo Quang là Phó Tổng Giám đốc và được cử là Người đại diện phần

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Mối quan hệ liên quan với Công ty
					vốn góp tại PJS.
6.2	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè		0	0	Tổ chức mà ông Võ Tấn Bảo Quang là Thành viên HĐQT
7	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng BKS	0	0	Người nội bộ
8	Lê Trọng Thành	Thành viên BKS	0	0	Người nội bộ
8.1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70,39% vốn điều lệ; là tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Phó phòng Kế toán Tài chính
8.2	Công ty Cổ phần Cấp nước Kênh Đông		0	0	Tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Thành viên BKS
8.3	Công ty Cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước		0	0	Tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Thành viên HĐQT
9	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên BKS	0	0	Người nội bộ
9.1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á		0	0	Cổ đông lớn nắm giữ 10% vốn điều lệ; là tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Phó Phòng Kế toán Tài chính Hội Sở chính
9.2	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.3	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.4	Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.5	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên HĐQT
10	Trần Công Lễ	PGĐ Kinh doanh	0	0	Người nội bộ
11	Bùi Đức Sinh	PGĐ Kỹ thuật	500	0,00	Người nội bộ
12	Dương Thị Mỹ Quý	Kế toán Trưởng	600	0,007	Người nội bộ
13	Trần Thị Thanh Nga	Người QTCT	0	0	Người nội bộ
14	Nguyễn Thành Tính	Thư ký	800	0,009	Người nội bộ

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn (cổ đông nhà nước), Công ty mẹ	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TPHCM	Số 01 Công trường Quốc tế, Quận 3 TPHCM	năm 2023	058/NQ-PHT-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2023	240.712 (triệu đồng)	Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2023
2	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn (cổ đông nhà nước), Công ty mẹ	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TPHCM	Số 01 Công trường Quốc tế, Quận 3 TPHCM	17/10/2023	027/NQ-PHT-HĐQT ngày 28/11/2022	1.113 (triệu đồng)	Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước
3	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn (cổ đông nhà nước), Công ty mẹ	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TPHCM	Số 01 Công trường Quốc tế, Quận 3 TPHCM	25/10/2023	027/NQ-PHT-HĐQT ngày 28/11/2022	31.200.000	02 Hợp đồng đào tạo
4	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè	Cùng công ty mẹ (TCT Cấp nước Sài Gòn)	0304789298 02/01/2007 Sở KHĐT TPHCM	H2 Lô A Phú Mỹ Hưng, Nguyễn Văn Linh, P.Tân Phong, Q.7, TP. HCM	năm 2023	027/NQ-PHT-HĐQT ngày 28/11/2022	21.270.000	Hợp đồng mua nước uống đóng chai năm 2023

2. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch HĐQT	0	0	Người nội bộ
1.1	Vũ Đức Dũng		0	0	Chồng
1.2	Vũ Minh Hoàng		0	0	Con ruột
1.3	Vũ Minh Đức		0	0	Con ruột
1.4	Nguyễn Bảo Uyên Vy		0	0	Con dâu
1.5	Trần Thị Nga		0	0	Mẹ ruột
1.6	Lê Thanh Nhã		0	0	Anh ruột
1.7	Đàm Kim Ngọc		0	0	Chị dâu
1.8	Lê Thị Thanh Hà		0	0	Em ruột
1.9	Đoàn Thị Nga		0	0	Mẹ chồng
1.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức cử bà Lê Thị Thanh Tâm làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
2	Dương Văn Hòa	TV HĐQT & GD	0	0	Người nội bộ
2.1	Nguyễn Thị Rê		0	0	Mẹ ruột
2.2	Trần Thị Lý		0	0	Mẹ vợ
2.3	Trần Thụy Nguyên Đán		0	0	Vợ
2.4	Dương Thùy Trang		0	0	Con ruột
2.5	Dương Thanh Bình		0	0	Em ruột
2.6	Nguyễn Phương Nhân		0	0	Em rể
2.7	Dương Văn Long		0	0	Em ruột
2.8	Trần Thị Thùy Linh		0	0	Em dâu
2.9	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức cử ông Dương Văn Hòa làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
3	Nguyễn Thanh Sử	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Nguyễn Thị Ngọc Lan		0	0	Vợ
3.2	Nguyễn Thị Minh Trang		0	0	Con ruột
3.3	Nguyễn Minh Phúc		0	0	Con ruột
3.4	Đỗ Thị Phước		0	0	Mẹ ruột
3.5	Nguyễn Thanh Quang		0	0	Em ruột
3.6	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Nguyễn Thanh Sử là Phó Tổng Giám đốc và được cử làm người đại diện phần vốn góp với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
3.7	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa		0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Thanh Sử là Thành viên HĐQT
4	Lê Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
4.1	Bùi Thị Tuyết Mai		0	0	Vợ
4.2	Lê Hoàng Lâm		0	0	Con ruột
4.3	Lê Mai Trang Nhã		0	0	Con ruột
4.4	Lê Thị Dung		0	0	Mẹ ruột
4.5	Bùi Thế Hùng		0	0	Ba vợ
4.6	Vũ Thị Nụ		0	0	Mẹ vợ
4.7	Nguyễn Hoàng Long		0	0	Em ruột
4.8	Nguyễn Thanh Bạch		0	0	Em ruột
4.9	Lâm Thị Xuân Hương		0	0	Em dâu
4.10	Nguyễn Thanh Nhân		0	0	Em ruột
4.11	Trương Thị Ngọc Uyên		0	0	Em dâu
4.12	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Lê Hoàng Sơn là Phó Chánh Văn phòng và được cử làm người đại diện phần vốn góp tại PJS với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
5	Vương Vũ	TV HĐQT	0	0	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Hồ Thị Diễm Phương		0		Vợ
5.2	Vương Khả Di		0		Con ruột
5.3	Vương Bảo Lâm		0		Con ruột
5.4	Vương Tuệ Lâm		0		Con ruột
5.5	Vương Kế Hưng		0		Bố ruột
5.6	Nguyễn Thị Bích		0		Mẹ ruột
5.7	Vương Hoài Dũng		0		Em ruột
5.8	Hà Bảo Ngọc		0		Em dâu
5.9	Hồ Hoàng Vân		0		Bố vợ
5.10	Nguyễn Thị Thu Thảo		0		Mẹ vợ
5.11	Hồ Hoàng Vinh		0		Em vợ
5.12	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ - nắm giữ 70.39% vốn điều lệ; Tổ chức mà ông Vương Vũ là Chánh Văn phòng Đảng ủy và được cử làm người đại diện phần vốn góp tại PJS với 1.267.040 cổ phần, chiếm 14,08% vốn Điều lệ
6	Võ Tấn Bảo Quang	Thành viên HĐQT	0	0	Người nội bộ
6.1	Võ Tấn Bảo Hùng		0	0	Cha ruột
6.2	Đặng Thị Viện		0	0	Mẹ ruột
6.3	Võ Tấn Bảo Khang		0	0	Con ruột
6.4	Võ Tấn Bảo Hoa		0	0	Chị ruột
6.5	Võ Tấn Bảo Châu		0	0	Em ruột
6.6	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á		900.000	10,00	Cổ đông lớn nắm giữ 10% vốn điều lệ; là tổ chức mà ông Võ Tấn Bảo Quang là Phó Tổng Giám đốc và được cử là Người đại diện phần vốn góp tại PJS.
6.7	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè		0	0	Tổ chức mà ông Võ Tấn Bảo Quang là Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng BKS	0	0	Người nội bộ
7.1	Nguyễn Văn Lư		0	0	Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Mỹ Dung		0	0	Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Hữu Tuyết Sương		0	0	Vợ
7.4	Nguyễn Minh Mẫn		0	0	Em ruột
7.5	Nguyễn Hữu Minh		0	0	Cha vợ
7.6	Nguyễn Thị Tuyết Điềm		0	0	Mẹ vợ
8	Lê Trọng Thành	Thành viên BKS	0	0	Người nội bộ
8.1	Lê Xuân Hanh		0	0	Cha ruột
8.2	Dương Thị Xuân		0	0	Mẹ ruột
8.3	Phan Lâm Thùy Nguyên		0	0	Vợ
8.4	Lê Nguyên Khoa		0	0	Con ruột
8.5	Lê Trọng Thắng		0	0	Em ruột
8.6	Lâm Thùy Trang		0	0	Mẹ vợ
8.7	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		6.335.200	70,39	Công ty mẹ nắm giữ 70,39% vốn điều lệ; là tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Phó phòng Kế toán Tài chính
8.8	Công ty Cổ phần Cấp nước Kênh Đông		0	0	Tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Thành viên BKS
8.9	Công ty Cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước		0	0	Tổ chức mà ông Lê Trọng Thành là Thành viên HĐQT
9	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên BKS	0	0	Người nội bộ
9.1	Phạm Tấn Cường		0	0	Cha ruột
9.2	Nguyễn Thị Lan		0	0	Mẹ ruột
9.3	Trần Ngọc Phương Vy		0	0	Con ruột
9.4	Trần Ngọc Phương Anh		0	0	Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.5	Trần Ngọc Quỳnh Anh		0	0	Con ruột
9.6	Phạm Hoàng Sơn		0	0	Em ruột
9.7	Nguyễn Thị Ái Liên		0	0	Em dâu
9.8	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á		0	0	Cổ đông lớn nắm giữ 10% vốn điều lệ; là tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Phó Phòng Kế toán Tài chính Hội Sở chính
9.9	Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.10	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.11	Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên BKS
9.12	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á		0	0	Tổ chức mà bà Phạm Thị Phương Linh là Thành viên HĐQT
10	Trần Công Lễ	PGĐ Kinh doanh	0	0	Người nội bộ
10.1	Mai Thị Lý		0	0	Vợ
10.2	Trần Thị Bích Liên		0	0	Con ruột
10.3	Trần Mai Phương Lan		0	0	Con ruột
10.4	Trần Thị Ngọc Loan		0	0	Chị ruột
10.5	Cao Thị Nhung		0	0	Chị dâu
10.6	Trần Công Thanh		0	0	Anh ruột
10.7	Phạm Thị Đào		0	0	Chị dâu
10.8	Nguyễn Thị Yến Vy		0	0	Chị dâu
10.9	Trần Công Lạc		0	0	Anh ruột
10.10	Trần Thị Chín		0	0	Chị dâu
10.11	Trần Thị Kim Lê		0	0	Chị ruột
10.12	Nguyễn Toàn Nghĩa		0	0	Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.13	Trần Công Luân		0	0	Em ruột
10.14	Nguyễn Thị Bé		0	0	Em dâu
10.15	Trần Thị Minh Lý		0		Em ruột
11	Bùi Đức Sinh	PGĐ Kỹ thuật	500	0,005	Người nội bộ
11.1	Bùi Đức Trạc		0	0	Cha ruột
11.2	Lê Trần Thu Thảo		0	0	Vợ
11.3	Bùi Hoàng Nhi		0	0	Con ruột
11.4	Bùi Lê Hải Uyên		0	0	Con ruột
11.5	Bùi Đức Trường		0	0	Em ruột
11.6	Bùi Thị Cẩm Nhung		0	0	Em ruột
11.7	Bùi Thị Tuyết Trinh		0	0	Em ruột
11.8	Bùi Đức Quang		0	0	Em ruột
11.9	Lê Thị Thúy Oanh		0	0	Em dâu
11.10	Nguyễn Văn Triệu		0	0	Em rể
11.11	Đỗ Vương Nhân		0	0	Em rể
11.12	Lê Ngọc Bình		0	0	Cha vợ
11.13	Trần Thị Liêm Huệ		0	0	Mẹ vợ
12	Dương Thị Mỹ Quý	Kế toán Trưởng	600	0,007	Người nội bộ
12.1	Trần Thị Anh		0	0	Mẹ ruột
12.2	Tô Phong Danh		900	0,01	Chồng
12.3	Tô Ngọc Liên Hương		0	0	Con ruột
12.4	Tô Ngọc Thanh Thảo		0	0	Con ruột
12.5	Nguyễn Thị Hoa		0	0	Mẹ chồng
12.6	Dương Quốc Truyền		0	0	Anh ruột
12.7	Vương Thụy Nhã Ca		0	0	Chị ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.8	Dương Quốc Nam		0	0	Anh ruột
12.9	Dương Quốc Thái		0	0	Anh ruột
12.10	Dương Thị Mỹ Thiện		0	0	Em ruột
12.11	Vũ Trọng Khang		0	0	Anh rể
12.12	Cao Thị Anh Đào		0	0	Chị dâu
12.13	Trần Thu Hà		0	0	Chị dâu
12.14	Phan Ngọc Lân		0	0	Em rể
13	Trần Thị Thanh Nga	Người QTCT	0	0	Người nội bộ
13.1	Trần Hữu Phong		0	0	Cha ruột
13.2	Hoàng Thị Thanh Thủy		0	0	Mẹ ruột
13.3	Trần Hữu Lâm		0	0	Anh ruột
13.4	Lê Văn Quý		0	0	Chồng
13.5	Nguyễn Thị Kim Khuê		0	0	Chị dâu
13.6	Lê Văn Dành		0	0	Ba chồng
13.7	Trần Thị Ren		0	0	Mẹ chồng
14	Nguyễn Thành Tính	Thư ký	800	0,009	Người nội bộ
14.1	Lâm Thị Hoàng Oanh		0	0	Mẹ ruột
14.2	Huỳnh Hữu Phương		0	0	Cha vợ
14.3	Trần Ngọc Nhung		0	0	Mẹ vợ
14.4	Huỳnh Mai Khánh		0	0	Vợ
14.5	Nguyễn Huỳnh Khánh Thy		0	0	Con ruột
14.6	Nguyễn Huỳnh Khánh Thiện		0	0	Con ruột
14.7	Nguyễn Thành Trung		0	0	Anh ruột
14.8	Nguyễn Lâm Trường		0	0	Em ruột
14.9	Huỳnh Thị Ngọc Linh		0	0	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu đầu kỳ		Số cổ phiếu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Dương Thị Mỹ Quý	Kế toán trưởng	2.500	0,028	600	0,007%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TTK ✓

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Lê Thị Thanh Tâm